TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 291/2024/QĐST-HNGĐ	*Giồng Trôm, ngày 22 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 450/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 về "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1993. Địa chỉ: số Z, ấp M, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Minh T, sinh năm 1994. Địa chỉ: số Z, ấp M, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ghi nhận bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Minh T có 01 con chung là Phạm Nguyễn Minh H, sinh ngày 15/8/2016.

Giao cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Nguyễn Minh H, sinh ngày 15/8/2016. Sau khi ly hôn, bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu H cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ghi nhận ông T cấp dưỡng cho cháu Hoàng với số tiền 1.500.000 đồng/tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng) theo định kỳ hàng tháng kể từ ngày 22/10/2024.

Ông Phạm Minh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84, Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Minh T đều trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, tổng cộng là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0004190 ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Bà H đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan